

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 12-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhạ, bà Trần Thị Tứ.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Bính – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an H, Toà án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 26/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST- HS ngày 28/02/2024 đối với bị cáo: **Nguyễn Như T**; Sinh ngày: 22/8/1993; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Như L và bà Vương Thị T1; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/3/2022 bị Chủ tịch UBND huyện C xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình” (đã nộp tiền phạt ngày 14/3/2022)

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/9/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Bị hại: Ông Nguyễn Như L; Sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị T2; Sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

+ Bà Nguyễn Thị M; Sinh năm: 1959; Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Anh Phan Như L1; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị B; Sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Như T là con trai của ông Nguyễn Như L, cùng chung sống tại xóm T, xã Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trong cuộc sống chung hai bố con nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Ngày 11/02/2022, T có hành vi đánh ông L và bà T3 (mẹ kế), bị Công an xã Q lập biên bản vi phạm hành chính và Chủ tịch UBND huyện C. Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 01/7/2023, ông Nguyễn Như L và bị cáo tiếp tục xảy ra cãi vã rồi ông L và vợ kế (chị Nguyễn Thị T2) đi ngủ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/7/2023, Nguyễn Như T đập cửa phòng ngủ để vào đánh ông L. Khi thấy T xông vào phòng, ông L cầm một cây gậy và một con dao gọt hoa quả để phòng vệ nhưng vẫn bị T đánh. Lúc đó bà T3 dùng một cây gậy đánh vào đầu T rồi chạy ra ngoài hô hoán. Quá trình giằng co, T giật được con dao trên tay ông L và đâm hai nhát vào người ông L. Khi ông L ngã xuống thì bị cáo tiếp tục đánh, đâm và dội nước vào người ông L rồi đi ngủ.

Ông Nguyễn Như L được bà Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị T4 đưa vào Bệnh viện TTH cấp cứu và điều trị từ ngày 02/7/2023 đến ngày 12/7/2023.

Ngày 07/7/2023, bà Nguyễn Thị T2 đến Công an xã Q, huyện C trình báo sự việc Nguyễn Như T gây thương tích đối với ông Nguyễn Như L vào rạng sáng ngày 02/7/2023 và giao nộp các đồ vật gồm 01 con dao và 02 cây gậy nói trên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 192/TgT ngày 18/8/2023 của Trung tâm pháp y và Giám định Y khoa tỉnh H kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Nguyễn Như L là 19% (mười chín phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích gãy xương chính mũi, gãy xương sườn XII bên phải, tràn khí, tràn dịch màng phổi phải là do vật tày gây nên; các sẹo vết thương là do vật sắc tác động vào gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần của Phân viện pháp y tâm thần B1 xác định: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” và tại thời điểm giám định, Nguyễn Như T bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất gây ảo giác, trạng thái loạn tâm thần di chứng và khởi phát muộn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F16.7 (Đã có biến đổi nhân cách, hành vi và một số rối loạn tâm thần mức độ nhẹ). Tất cả các thời điểm đã nêu trên, bị can Nguyễn Như T đủ khả năng nhận thức nhưng hạn chế khả năng điều khiển hành vi

Ngày 08/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ban hành bản kết luận điều tra số 06/KLĐT, đề nghị truy tố Nguyễn Như T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ngày 22/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Nguyễn Như T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-CL.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho ông L, không có ý kiến, yêu cầu gì về vết thương trên cơ thể mình.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T5 từ 26 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2023; Tịch thu tiêu hủy một con dao, một gậy gỗ và một gậy tre; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại đều không tranh luận với Kiểm sát viên, đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 02/7/2023, tại nhà riêng ông Nguyễn Như L ở thôn T, xã Q, huyện C, sau khi xảy ra mâu thuẫn, cãi vã thì Nguyễn Như T đã dùng dao đâm, dùng tay, chân đánh, đập vào nhiều vị trí trên cơ thể của ông Nguyễn Như L làm ông L bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%.

Đối với vết thương của bị cáo trong quá trình giảng co, bị cáo không yêu cầu giám định thương tích, không có yêu cầu gì.

[2.2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo thành khẩn khai báo và bị bệnh bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của bố đẻ là ông Nguyễn Như L, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo bị bệnh làm hạn chế khả năng điều khiển hành vi mà bản thân gia đình không biết, chưa từng được điều trị. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án khởi điểm, thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên như đề nghị của bị hại là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng: Cần phải tịch thu, tiêu huỷ một con dao và 02 chiếc gậy không còn giá trị sử dụng như đề nghị của Kiểm sát viên

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Như T** phạm tội “Cố ý gây thương tích” .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như T: 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao, 01 gậy tre, 01 gậy gỗ. Tình trạng đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/02/2024 giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND xã Quang Lộc
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh

